

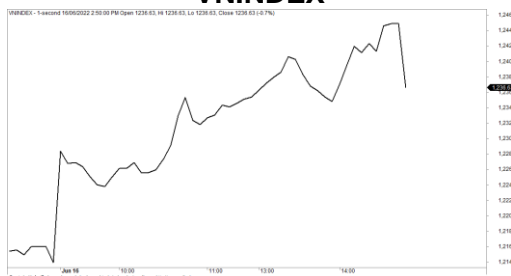
Market Today: Dòng tiền vào nhóm vốn hóa lớn

16/06/2022

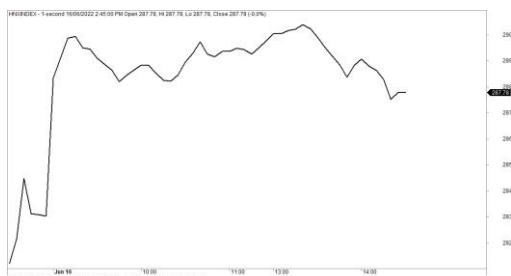
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,236.63	287.77	89.25
% ngày	1.87%	1.60%	0.68%
% tuần	-5.44%	-7.98%	-5.94%
% tháng	5.52%	-6.28%	-4.24%
% năm	-8.84%	-8.25%	0.48%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	14,749	1,502	1,290
TB 1 tuần	16,227	2,004	1,429
TB 1 tháng	15,174	1,960	1,126
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	3,433.87	15.42	116.74
Bán	2,036.44	4.31	29.93
Giá trị ròng	1,397.43	11.11	86.81
Độ rộng TT			
Mã Tăng	228	113	170
Mã Giảm	139	83	138
Không Đổi	55	158	595
Chỉ số chính			
P/E	12.97	13.78	17.53
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,847	335	1,229
LS Cổ tức	3.50%	3.71%	5.79%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán phản ứng tích cực với thông tin FED tăng lãi suất 0.75 điểm lãi suất cơ bản. Chỉ số VN-Index tăng ngay từ đầu phiên và đóng cửa tại 1236,63 điểm tăng 1.87% trong khi chỉ số HNX-Index tăng 1.6%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.68%. Giá trị giao dịch khớp lệnh cải thiện lên 30,250 tỷ đồng trên cả 3 sàn khi dòng tiền vào nhóm vốn hóa lớn.

Dòng tiền tham gia tích cực tại nhóm vốn hóa lớn trong phiên hôm nay giúp chỉ số VN30-Index bật tăng 2.18% với công đầu nhờ HPG (+5.4%), VNM (+5.4%) cùng với VCB (+3.4%), ACB (+2.1%), MWG (+6.9%), POW (+6.2%), GAS (+3.2%), MSN (+4.4%)...tăng giá. Ngược lại, SSI, VIC là 2 mã giảm giá trong VN30-Index.

Ngoài nhóm Thủy sản, Hóa chất, nhóm Thép và Điện cũng hồi phục tích cực trong phiên hôm nay. Ngược lại, nhóm Chứng khoán và Bất động sản tiếp tục bị bán mạnh.

Khối ngoại mua ròng hơn 1,495 tỷ đồng trong phiên hôm nay. HPG (252 tỷ), STB (60 tỷ), SSI (56 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, DGC (48 tỷ), MWG (46 tỷ), DXG (35 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể quay trở lại đà giảm và chỉ số VN-Index có thể sẽ chưa thể vượt được vùng kháng cự 1,260 – 1,285 điểm. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức cao, đặc biệt thanh khoản suy yếu tại các nhịp hồi cho thấy thị trường vẫn đang ở giai đoạn hồi phục kỹ thuật và nhịp hồi phục có thể sẽ nhanh chóng kết thúc. Vùng hỗ trợ ngắn hạn của chỉ số VN-Index là 1,210 – 1,215 điểm.

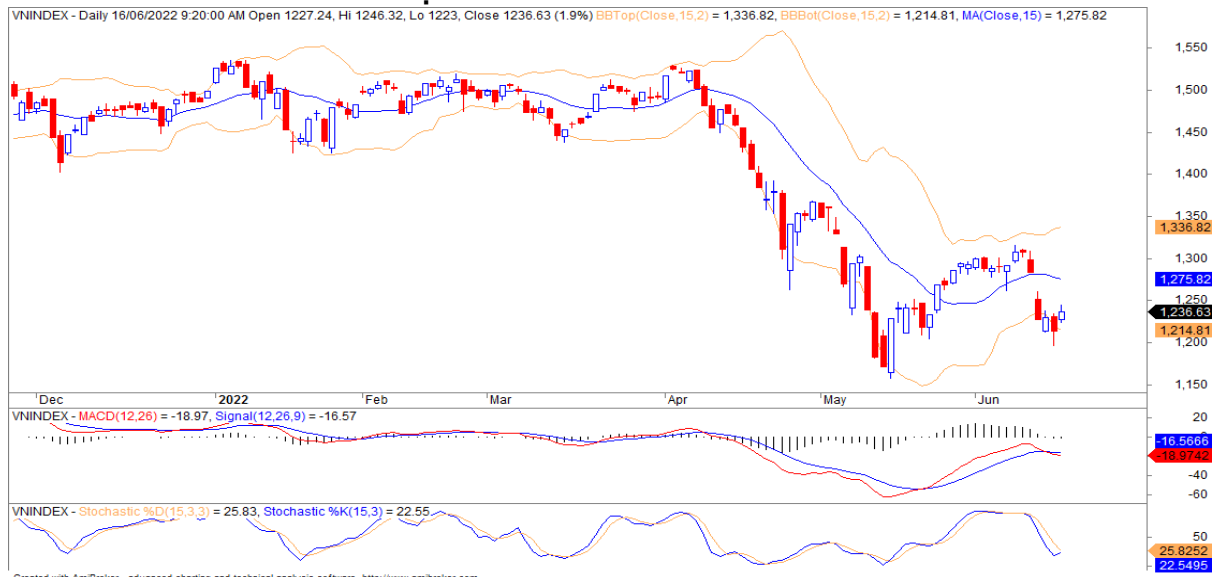
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục tận dụng các nhịp hồi phục để hạ tỷ trọng cổ phiếu về mức thấp với tỷ trọng cổ phiếu ở mức 25 – 30% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

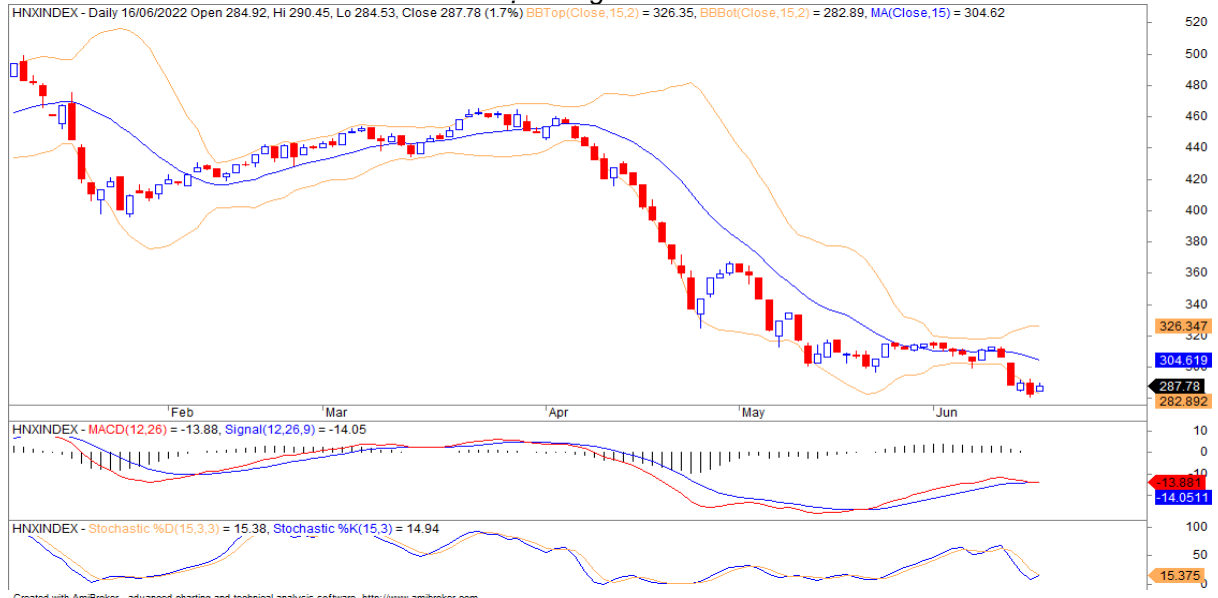


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1236.63	1.87%
VN30	1280.37	2.18%
VN Mid	1629.56	1.23%
VN Small	1493.98	0.11%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	287.77	1.60%
HN30	514.32	2.19%
VNX AllSh	1239.29	1.75%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	89.25	0.68%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	3433.87	
Bán	2036.44	
GT rỗng	1397.43	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	15.42	
Bán	4.31	
GT rỗng	11.11	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	116.74	
Bán	29.93	
GT rỗng	86.81	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
YEG	1600	6.99%
MWG	5150	6.97%
PSH	850	6.97%
MSH	3600	6.96%
HDG	3600	6.92%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
THD	4600	10.00%
HUT	2000	8.40%
BCC	600	4.14%
IDC	1900	3.80%
TNG	900	3.08%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DGT	2034	13.29%
BSR	1239	3.98%
HTG	1404	3.71%
ACG	2447	3.67%
DRI	434	3.56%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LDG	-670	-6.99%
KHG	-550	-6.96%
SJF	-510	-6.96%
HDC	-3450	-6.96%
DIG	-2900	-6.91%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BNA	-1500	-5.47%
TVC	-400	-5.00%
IPA	-800	-3.57%
VC2	-1100	-3.33%
MBS	-600	-3.23%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VHG	-78	-1.86%
SBS	-162	-1.67%
SIP	-994	-0.98%
CST	-151	-0.96%
VLC	-160	-0.79%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	362,038	
VIC	292,529	
VHM	286,953	
GAS	237,330	
BID	161,873	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	25,590	
NVB	19,043	
THD	16,100	
IDC	15,000	
PVS	14,196	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	175,395	
BSR	96,556	
VGI	80,220	
MCH	70,803	
VEA	58,846	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
POW	34,414,700	17,111,048
HPG	33,577,900	21,853,030
VND	26,006,500	10,155,913
SHB	17,931,405	8,676,409
SSI	13,693,900	18,781,165

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVS	17,228,896	13,601,365
SHS	5,066,804	10,234,802
HUT	4,483,028	3,997,882
TNG	3,575,947	3,019,773
CEO	3,562,035	4,810,209

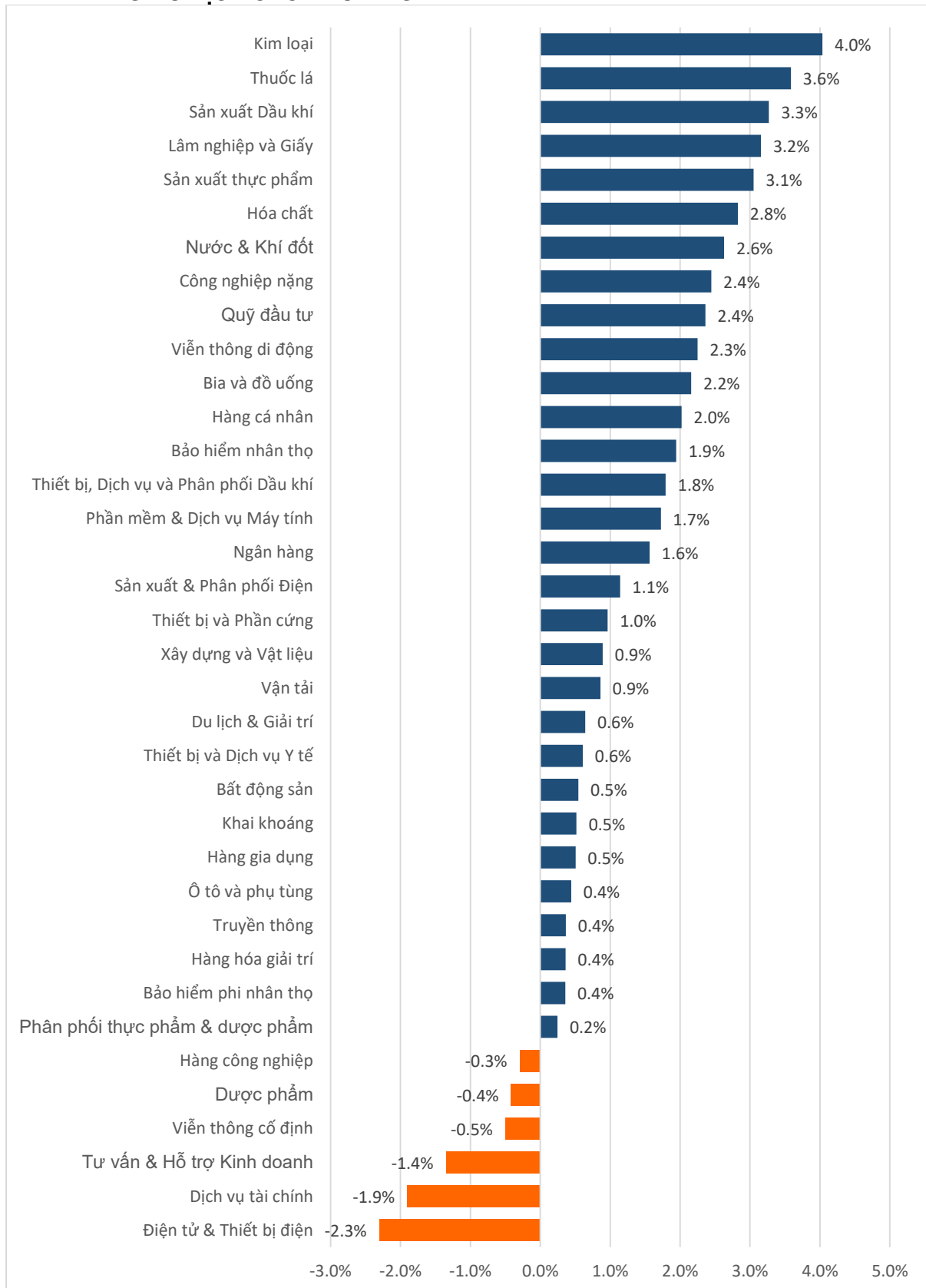
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	26,579,176	16,675,741
SBS	3,078,166	2,465,013
VHG	2,287,300	3,013,694
C4G	1,651,496	3,243,317
OIL	1,497,723	1,922,403

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



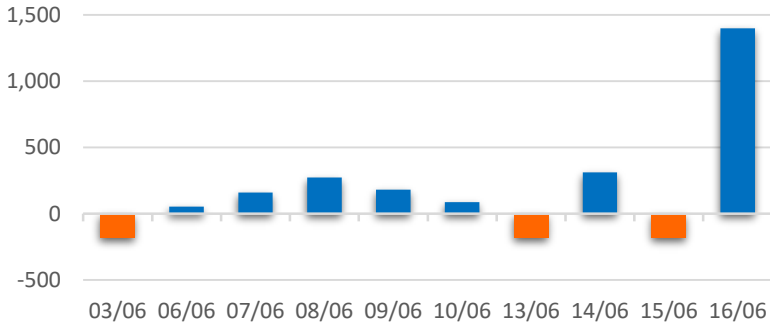
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

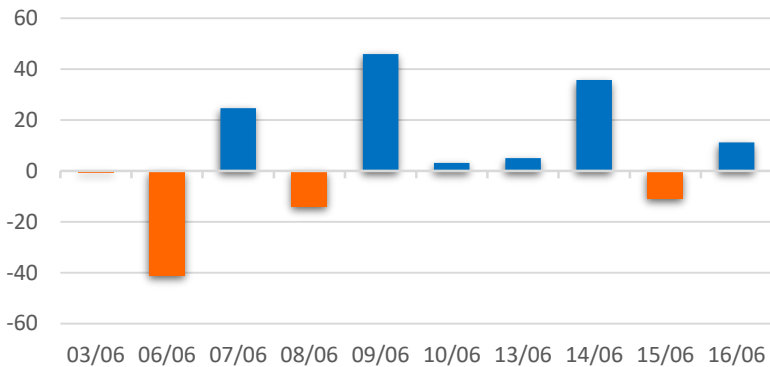
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	251,590	DGC	47,516
STB	60,172	MWG	46,310
SSI	56,428	DXG	35,361
GAS	50,670	GEG	31,294
BVH	45,173	NT2	31,174

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

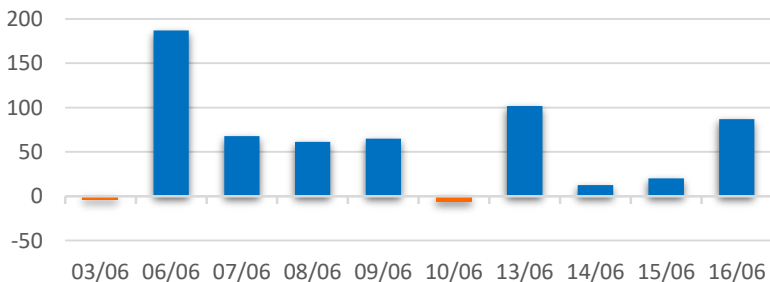
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HUT	5,155	BVS	1,147
TNG	3,796	VCS	928
IDC	2,586	NVB	655
MBG	1,627	PVC	346
PVS	532	DP3	165

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BSR	28,786	LTG	2,323
ACV	25,611	VTP	1,567
SIP	2,165	VOC	572
CLX	1,984	NED	332
CSI	923	LMH	130

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DPM	38,745	TCB	64,959
GAS	36,993	MWG	45,392
DCM	21,424	STB	36,216
DXG	4,963	FPT	34,735
POW	3,421	HPG	27,137

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

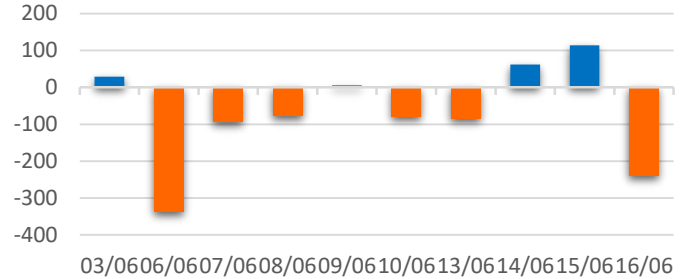
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GKM	5,091.08	IDC	5,199
VCS	555.27	TNG	4,351
PLC	1.89	PMC	7
		HUT	5
		NTH	4

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

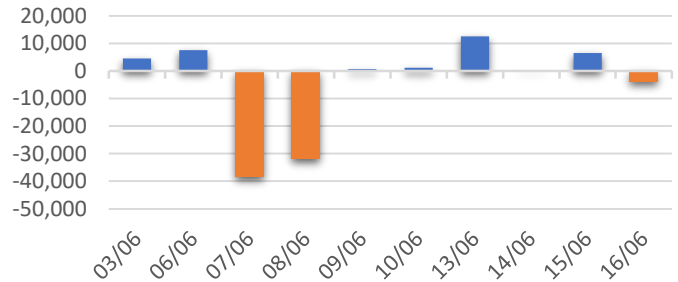
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		ACV	26,674
		BSR	1,604

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

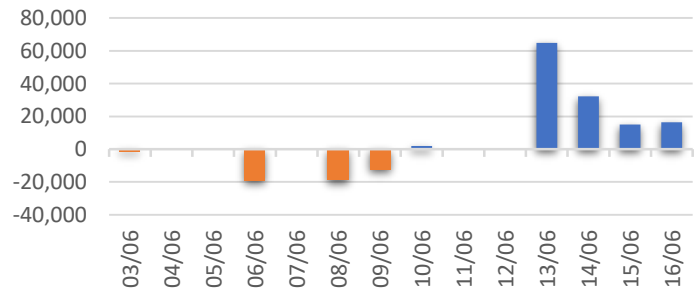
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



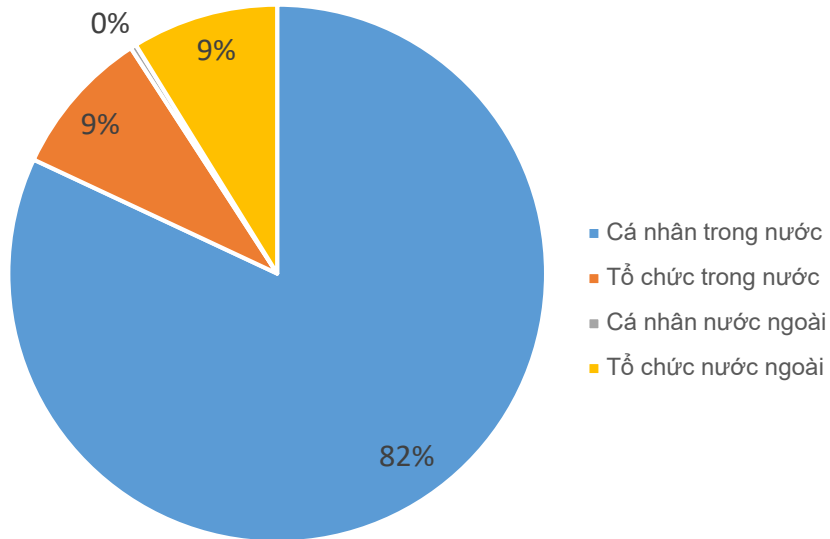
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

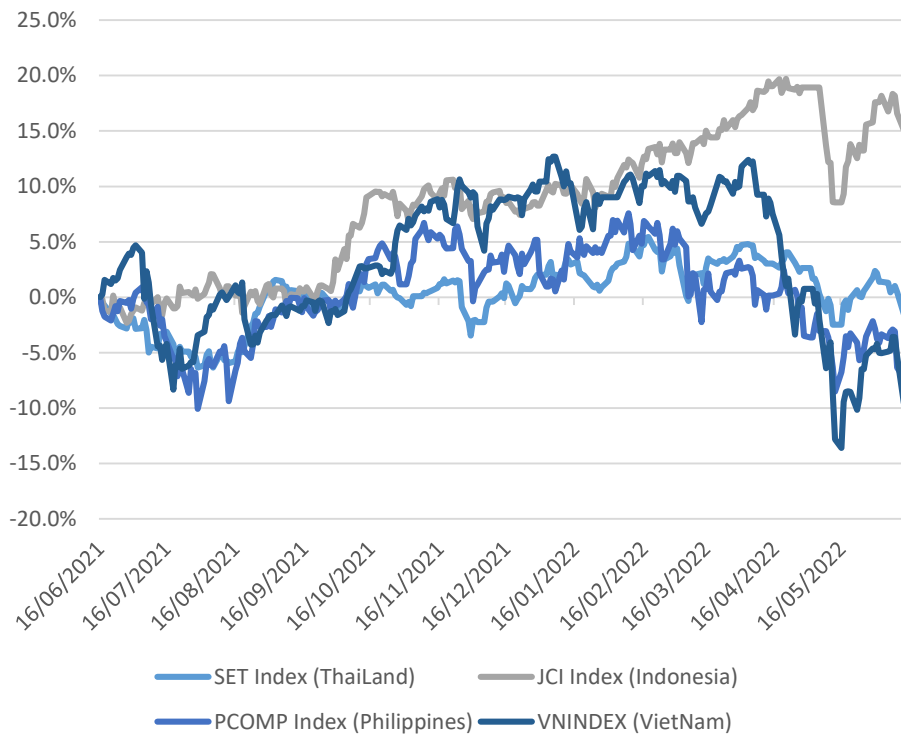


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

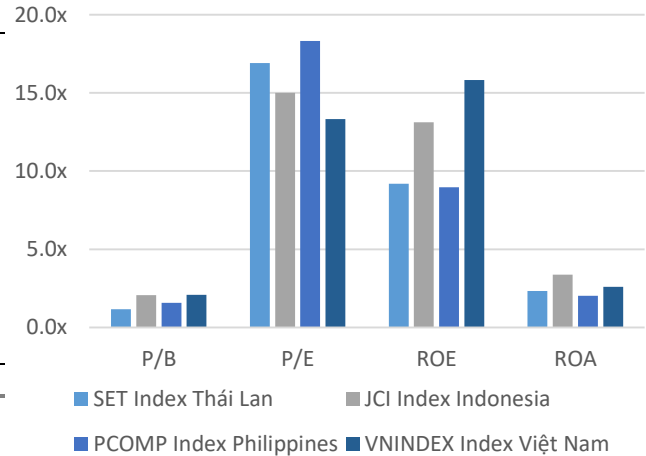
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.2x	2.1x	1.6x	2.1x
P/E		16.9x	15.00	18.3x	13.3x
ROE	%	9.19	13.12	8.96	15.82
ROA	%	2.33	3.37	2.03	2.59
Vốn hóa	Tỷ USD	540.03	617.09	164.66	207.55
GTGD	Tỷ USD	1.74	1.05	0.09	0.63
LS cổ tức	%	2.85	2.50	2.04	1.45

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written